

Số: 02/2018/QĐST-HNGĐ

Nam Đàn, ngày 15 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Huế, ông Nguyễn Trọng Cường.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị X, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHTT: Xóm H, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Trần Đại N, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Xóm H, xã Kim L, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị X và anh Trần Đại N.

- Về nuôi con chung: Giao con chung Trần Thị Hồng G, sinh ngày 08/8/2015 cho chị Lê Thị X được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Đại N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị X số tiền 1.000.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 7/2018 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Trần Đại N không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị X phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003524 ngày 09/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Nam Đàn, Chị X đã nộp đủ tiền án phí. Anh Trần Đại N phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Nam Đàn
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn
- UBND xã KL, Nam Đàn.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Phú